

Sư Giác Nguyên giảng pháp
trong chuyến đi thăm thánh tích Ấn Độ
tháng Hai năm 2025
PHÁP THOẠI SỐ 1

Kālāma tri ân đạo hữu Lý Ngọc Nga chép bài

PHÁP THOẠI TẠI VELUVANA (TINH XÁ TRÚC LÂM)
(Sư Giác Nguyên giảng khi thăm Thánh Tích - tháng 02/25).

Chúng ta có rất nhiều giai thoại về Vườn Trúc Lâm.

Thứ nhất, bây giờ mình nói Tàu trước đi, cây trúc ở trong văn hóa Việt Nam và văn hóa Tàu nó tượng trưng cho sự buông bỏ.

Ví dụ như người ta định nghĩa quân tử giống như cây Trúc bằng bốn chữ đó là: "Tiết Trục Tâm Hư".

- "Tiết trục" là lỏng thẳng

- "Tâm hư" là ruột rỗng.

Lòng người quân tử không có lươn lẹo, không khuất lấp quanh co. Nhưng mà "tâm hư" nghĩa là trống, không có chứa cái gì trong đó hết.

Thì chúng ta có một giai thoại nó hơi tào lao, có lần cụ Mạc Đĩnh Chi cụ qua bên Trung Quốc, trước mặt bá quan cũng đông lắm, cụ đi sứ, cụ gặp một bức tranh, trong đó người ta vẽ con chim sẽ đẹp lắm, sống động lắm, nó sống động đến mức nó đậu lên nhánh trúc mà cụ tưởng con chim thiệt, cụ mới thò tay cụ chụp, nó bị trượt cái nó rách bên trong, thì mấy ông quan mới cười, ông nói:

- "Giống lắm phải không?",

thì cụ Mạc Đĩnh Chi mới chữa thẹn, cụ nói:

- "Tôi biết nó là giả, nhưng mà tại vì tôi ngạc nhiên văn hóa của xứ các Ngài khác văn hóa xứ tôi, con chim sẽ là tượng trưng cho tiểu nhân mà dám để cho nó đậu trên nhánh quân tử, đó là xúc phạm với đạo Thánh Hiền".

Đó là chuyện tào lao, giờ mới vô chuyện thiệt nè, chùa Trúc Lâm này có một thời nó là ngự viên của Vua Bimbisāra.

Vua Bimbisāra một vị Vua rất là đặc biệt, trong Phật Giáo mình có ba vị sau đây có thân phận rất là đặc biệt, đó là Vua Bimbisāra và Ngài Angulimāla.

Tức là trong rất nhiều kiếp trước khi thành đạo, họ chơi rất là thân với Dạ Xoa, cho nên kiếp nào có phước về trời hoặc về người thì thôi, hễ mà không lọt về trời, không lọt về người, họ lọt vô trong cảnh giới Dạ Xoa chơi rất là thân.

Thân đến mức mà khi các vị mang thân người rồi, thì đôi khi còn có những quan hệ qua lại bởi vì Dạ Xoa sống rất là lâu.

Vua Bimbisāra là chủ của khu vườn này, Vua có một con Dạ Xoa nó làm cận vệ, vào lúc Vua chưa biết đạo, mỗi lần ban đêm Vua buồn cần phụ nữ, thì con Dạ Xoa đó nó đi đem phụ nữ về, đem ở những nơi từ rất là xa, hoặc là nó đem Vua đi đến những chỗ đó để gặp phụ nữ. Vua Bimbisāra. Đó là một chuyện.

Chuyện thứ hai là vườn Trúc Lâm này nó có một cái tên nữa đó là Kalandakanivāpa.

- "Kalandaka" đó là con sóc.

- "Nivāpa" là chỗ nuôi dưỡng.

Là vì sao? Là vì trước khi Phật ra đời, trước đời Vua Bimbisāra ở đây cũng là ngự viên của một triều đại. Thì có ông Vua đó buổi trưa ăn uống no say, ông dắt một số mấy cô cung nữ ra đây nè, ngủ, ăn chơi ca hát, rồi ông ngủ quên, thì lúc ông ngủ quên ông ngồi ông ngái, thì mấy cô này thấy "boring" quá, là thấy chán, cho nên mấy cô mới lặng lẽ rút đi hết, cho đến cô cuối cùng mà hầu Vua cô cũng bỏ đi luôn, đi hái hoa bắt bướm, thì còn lại một mình Vua thôi, lúc đó trong gò mồi bên cạnh Vua có một con rắn nó bò ra, rắn đó rắn hổ, trong kinh kêu là

.....(5:06) rắn hổ, nó bò phăm phăm về phía của Vua, các vị biết bản năng của loài rắn, khi mà có cái gì tấn công nó, hoặc là nó cảm thấy bị đe dọa thì nó sẽ phản ứng, đúng không? Thì điều nguy hiểm là khi mà nó bò tới Vua thế nào Vua cũng nhột, mà Vua chỉ cần nhúc nhích cái là, lúc đó có một vị Thọ Thần thương không muốn Vua bị rắn cắn, cho nên vị đó mới hóa hiện thành một con sóc, chạy đến bên tai của Vua kêu chóc chóc chóc vậy đó, thì Vua giật mình dậy thấy con rắn, thế là thoát chết, và ông mới mang ơn loài sóc, kể từ đó ông ra lệnh là toàn quốc không được giết sóc, và ông cho đem mấy con sóc đem về đây nuôi, và cung cấp thức ăn như là thượng khách. Thế là từ đó vườn Trúc này ngoài cái tên là Veļuvana vườn Trúc, còn có tên là.....(6:04) chỗ nuôi dưỡng sóc tại vườn này. Đó là hai chuyện.

Chuyện thứ ba, mỗi một Đức Phật Chánh Đẳng Chánh Giác đều có hai cặp đệ tử Tăng Ni.

- Đệ tử bên Tăng là Đệ Nhất Trí Tuệ - Đệ Nhất Thần Thông.

- Bên Ni cũng Đệ Nhất Trí Tuệ - Đệ Nhất Thần Thông.

- Đệ Nhất Trí Tuệ bên Tăng là Ngài Xá Lợi Phất.

- Đệ Nhất Thần Thông bên Tăng là Ngài Mục Kiền Liên.

- Đệ Nhất Trí Tuệ bên Ni là bà Khemā, là Hoàng hậu của ông Vua này.

- Đệ Nhất Thần Thông là cô Uppalavaṇṇā, bên Hán Tạng là Liên Hoa Sắc.

Mà bà Khemā này trong kinh nói bà đẹp lắm, mà bà kiêu ngạo với nhan sắc của bà, cho nên bà nghe đồn, bà nghe nói là Đức Phật luôn luôn nói nhiều về bất tịnh, về tử thi, về thối rữa, thì nàng nghe nàng ón lăm. Minh đẹp vậy vô nghe Pháp mà giữa đám đông cứ đem ba cái vụ:

- "Tóc, lông, móng, răng, da, thịt, gân, xương, tủy, thận, tim, gan, mật, đờm, mủ, máu, mồ hôi, phân, nước tiểu....." thì còn gì là nhan sắc của mình nữa.

Thế là nàng cứ tránh, Vua đi chùa thì đi nhưng mà nàng cứ tránh, Vua nghe đạo Vua mê lắm, Vua đắc Sơ Quả mà, Vua mê quá, thì Vua mới kêu mấy nhạc sĩ và thi sĩ, (có một lúc nào đó mình cũng thấy thi sĩ, nhạc sĩ cũng có giá trị), thi sĩ nhạc sĩ làm thơ và viết nhạc ca ngợi về đẹp

của chùa Trúc Lâm, giống như mình có mấy bài hát về Huệ, về Hà Tiên, về Đà Lạt vậy đó, thì bà nghe tò mò, nghe một lần, hai lần không nói gì, chứ mà nghe nhiều bà cũng háo hức, bà cũng nôn nao, là bởi vì, (xin lỗi), Ngự Viên này là của chồng bà, đúng không? Thì bà có gì đâu háo hức, nhưng mà khi cúng cho Phật thì bà không có còn lui tới như ngày xưa nữa, phải nói thêm cái đó, đúng rồi. Phải thêm đó.

Thì bà sau thời gian không về đây, bà nghe tán dương thích lắm, buổi chiều Đức Phật đang giảng thì bà từ ngoài cổng hồi nãy đó bà đi vô, mà do Phật lực chú nguyện thế này:

- "Nàng hãy phóng tâm đi".

Ở đây thế nào quý vị cũng hỏi tôi tại sao có loại thần thông đó? Có. (Có ba lần), chúng ta thấy có ba lần có thần thông này:

1- (Một) là khi mà Phật nói với Ngài A Nan tại.....(8:53) hôm qua là "người như ta có thể sống hết một tuổi thọ 100 tuổi và có thể hơn 100 tuổi". Thì lúc đó ác ma dùng thần thông ám, tiếng Pāli kêu là.....(9:08) là ám cái tâm, làm cho mình bận tâm chuyện khác, ám là ám vậy đó. Đó là trường hợp một.

Trường hợp hai, là Vua Pāsenadi có một bà vợ tên là Mallikā, chuyện này nó cũng hơi kỳ, là có một lần đó Vua đứng ở trên trên lầu, Vua nhìn xuống nàng ở trong nhà tắm, nàng có nuôi một con chó rất là to, rất là khôn, và rất là đẹp.

Thì bà Mallikā, (đẹp bà Khemā này qua bên nha), tôi đang nói chuyện khác, thì bà đứng nhà tắm thì con chó, (thú cưng mà), thì nó chồm lên người của nàng và nó, (Hiểu không? Hiểu hả?) (Pt: Dạ). Thì Vua thấy như vậy Vua ghen. Lát sau bà lên thì Vua nói:

-"Mẫu Nghi thiên hạ mà hèn hạ như vậy", thì nàng xấu hổ mới nói tránh, nàng nói thân phận của thiếp làm sao mà có chuyện đó được, mà lúc đó nàng đã là Phật tử, vì quê mà chữa thẹn thôi, nàng mới nói rằng:

-"Nếu mà Hoàng Thượng xuống dưới đứng ngay chỗ đó, thì trên đây cũng sẽ nhìn thấy Hoàng Thượng làm cái chuyện y như vậy". Thì ông Vua ổng nghe như vậy ổng mới đi xuống, mà sẵn đây tôi nói luôn ông Vua đó là, nói ra hơi kỳ, ổng là vị Phật tương lai đó, nhưng mà kiếp này nhằm kiếp ổng khờ, (lát tôi nói tại sao không ổng khờ, tôi nói hồi lạc đề dễ sợ không?). Thì ổng bước xuống nhà tắm, ổng quay lên ổng hỏi:

- "Nàng thấy cái gì?", thì bà đứng nói:

- "Đó, hồi nãy thiếp đứng dưới thì bệ hạ thấy thiếp với con chó, bây giờ bệ hạ đứng thiếp thấy Ngài với con dê". Vua nói "ờ há".

Thì lúc đó ổng trở lên là ổng hết ghen, ổng không kiếm chuyện nữa, nhưng mà nàng cứ ray rứt, ray rứt, nàng nghĩ trong bụng là chỉ gạt được ông Vua này, nhưng không gạt được ba người, là Thế Tôn và hai vị Thượng Thủ. Mà nàng cứ xấu hổ, ray rứt, ray rứt, và một ngày kia nàng lâm trọng bệnh và nàng mất.

Trước khi mất công đức của nàng nhiều vô số, nhưng mà nàng cứ ray rứt chuyện mà gạt chồng, cho nên là nàng phải bị đọa 7 ngày. (7 ngày của nhân loại), tính theo thời gian địa ngục thì chỉ có giây đồng hồ thôi, một giây thôi. Nàng xuống địa ngục.

Nói về ông Vua Pāsenadi khi mà Hoàng Hậu mất Vua thương lắm, Vua vào gặp Phật, Vua hỏi Đức Phật:

- "Hoàng Hậu của con làm rất là nhiều công đức, con muốn biết bây giờ nàng đang ở đâu?" Thì Đức Phật biết là nàng đang ở dưới, cho nên Đức Phật dùng thần thông khiến cho Vua nghĩ đến chuyện khác.

Ở đây các vị sẽ thắc mắc rằng nếu mà Đức Phật có khả năng như vậy, thì tại sao Ngài không khiến những người khác được đắc đạo, đúng không? Ngài chỉ khiến cái gì mà nó vừa với Nghiệp của người ta thôi, nghe kịp không? Chứ còn Ngài không thể khiến cho một đũa mà như quý vị mà đắc thì không nổi.

Vua vào Vua hỏi, thì Ngài chú nguyện cho Vua nghĩ qua chuyện khác, suốt 7 ngày như vậy, thì tới ngày thứ 8 Vua vô cũng hỏi câu hỏi đó, thì lúc bấy giờ là nàng đã về Đâu Suất rồi, thì Ngài nói rằng Mallikā về Đâu Suất, ông mừng lắm nói:

- "Đúng rồi, người vậy phải về Đâu Suất chứ", ông không biết là nàng đã 7 ngày làm "giò cháo quấy" ở dưới đó, đó là:

- Một chuyện là Ác Ma ám tâm Ngài A Nan.

- Chuyện thứ hai là Đức Phật Ngài chuyển tâm, che tâm của ông Pāsenadi.

- Chuyện thứ ba chính là chuyện Khemā.

Thì khi mà bà Khemā từ ngoài cổng đi vào, bà tính đi dạo cảnh thôi, thì Đức Phật chỉ chú nguyện là:

-"Cứ đi vào đây, và đừng nghĩ gì hết".

Thì nàng cứ đi đi, nàng đi đi, mà nàng đi đi mà pháp âm của đức Phật vang vang vang vang, nàng nghe nghe nghe nghe, nàng quên sạch, từ từ từ từ đi vô nàng thấy có chỗ trống nàng ngồi xuống. Ngay tại đây. Nàng ngồi xuống và nàng nhìn thấy bên cạnh Đức Phật có một cô đẹp hơn mình, bàn tay đẹp hơn, bàn chân đẹp hơn, mái tóc đẹp hơn, cái gì cũng đẹp hơn.

Nàng nhìn cái nàng nói:

- "Vậy là người ta nói sai rồi, Phật cũng chuộng cái đẹp chứ, bởi vì người con gái tuyệt đẹp đó đang đứng quạt hầu Đức Phật", nhưng có một điều, do thần thông Phật, người con gái đó do Ngài hiện ra, và Ngài chú nguyện chỉ một mình Khemā thấy thôi, cho nên đại chúng họ vẫn nghe Pháp bình thường.

Nhưng mà có một riêng mình nàng không thêm

Nghe Pháp, nàng cứ ngồi nàng dòm, người đâu mà đẹp, nàng dòm con gái đó từ 16 nó lên 18, 20, 25, 30, 35, 40, mà nàng cứ nhìn tới lúc nó lên tới 100 tuổi, rồi 110, rồi 120, rồi bắt đầu tóc bạc trắng, lưng khòm má hóp, rồi cặp mắt đứng tròn, rồi hướm mấy hơi, rồi gục xuống, rồi chết, rồi trở thành ra một cái xác sinh lên, rồi chảy nước, thì nàng nhìn như vậy nàng thấy một điều là: "Các hành là vô thường, mọi thứ là khổ, thích cái gì cũng là thích trong khổ".

Lập tức chứng đạo La Hán, khi mà nàng đắc xong thì Vua cũng còn ngồi ở đó, thì nàng xin xuất gia, Vua thương nàng lắm Vua đâu

có đành, Phật hỏi:

- "Đại Vương muốn nàng đi xuất gia rồi thỉnh thoảng vào gặp nàng, hay là nàng phải viên tịch trong tuần lễ này?", Vua nói:

- "Thôi sống đi, cho sống".

Thế là nàng đi xuất gia và nàng trở thành Đệ Nhất Trí Tuệ bên Ni.

Và một chuyện nữa cũng thú vị, Ngài Xá Lợi Phất là Đệ Nhất Trí Tuệ bên Tăng. Ngài tu 1 A Tăng Kỳ, 100 ngàn đại kiếp, Ngài là vị gọi là..... (15:16) có thể chuyển vận Pháp Luân mà Thế Tôn đã chuyển vận. Chỉ cần một gợi ý của Đức Phật thì Ngài Xá Lợi Phất có thể tái hiện thiết lập nguyên một hệ thống giáo lý như là Tam Tạng.

Bằng chứng là Ngài chỉ nghe lại Tạng A Tỳ Đàm vẫn tất Đức Phật và Ngài thuyết lại nguyên một Tạng A Tỳ Đàm mà mình thấy. Đó là Đệ Nhất Trí Tuệ.

Nhưng riêng nàng Khemā Đệ Nhất bên Ni, nàng không có tu lâu như Ngài Xá Lợi Phất, Ngài Xá Lợi Phất là 1 A Tăng Kỳ và 100 ngàn đại kiếp, mà riêng Khemā thì chỉ có bằng số lẻ thôi, chỉ có 100 ngàn, và Ngài Xá Lợi Phất là vị Nhị Tổ của A Tỳ Đàm, thì nàng Khemā chỉ đặc biệt sở trường bộ A Tỳ Đàm số 3.

Số 3 là bộ gì ta? Hả? Kathāvatthu, nàng đặc biệt là sở trường bộ của đó, và đó là bộ mà mấy người học đại số nhìn vô thích lắm, tại vì nó vô toàn là số không, đại khái vậy.

Và cũng tại chùa Trúc Lâm này, chúng ta đã nghe câu chuyện về Vua Bimbisāra, Vua Bình Sa Vương, rồi sáng nay tôi kể các vị nghe về chuyện (tội nghiệp không, cúng đây mà chết ở ngoài kia, chết ngoài chỗ nhà ngục, cúng xong rồi chết).

Thì cũng tại chùa Kỳ Viên này là cái chỗ mà 9 tháng sau ngày thành đạo, Đức Thế Tôn đã có một cuộc đại hội Thịnh Vãn, gồm 1250 vị, trước khi mà Vua Bình Sa Vương dâng đất này thì Ngài và Tăng đoàn không có trụ xứ cố định, chỉ là gốc cây, rừng núi, và Vua đã cúng mảnh đất này cho Ngài.

Và Ngài nhận miếng đất này xong, mà cúng bằng cách là Vua quỳ xuống cầm cái bình bằng vàng, bình nước, rót vào tay Thế Tôn và xin Thế Tôn hãy nhận đây là đạo tràng, là trụ xứ cho Thế Tôn và Thánh Chúng muôn đời.

Cho nên hôm nay nếu mà không nói về pháp luật, không nói về mặt hành chánh, mà chỉ nói về mặt đạo, thì miếng đất này vẫn là giáo sản của đạo Phật. Vì đã được cúng cho Đức Phật. Người Ấn Độ nếu không tin thì thôi, nếu họ tin thì một cái lá ở đây cũng là của Phật. Bởi cúng cho Phật, cúng không có giới hạn, có đúng không?

Thì trong cuộc họp mặt đó, tức là ngày thành đạo vào rằm tháng tư, 9 tháng sau vào rằm tháng giêng, thì sau khi Vua cúng cho Ngài và Ngài nhận, thì ngay cái đêm trăng đó 1250 vị A La Hán là lục thông,

- (Một) là lục thông,
- (Hai) là không mời mà đến,
- (Ba) là đều là Thiện Lai Tỳ Kheo.

Không có cần phải cạo đầu đắp y, chỉ đưa cái tay vẫy thôi, về vân tập ở đây, và trong lúc buổi chiều, khi mà 1250 vị đó ra, (chỉ có 1000 vị), lúc 1000 vị đang ngồi ở đây, thì lúc đó Đức Phật Ngài thấy hai vị từ xa đi tới với 250 người nữa, thì Ngài nói với Chư Tăng rằng:

- "Này các Tỳ Kheo, hai Tỳ Kheo mà đang đến chính là hai vị Thượng Thủ của ta".

Thì các vị đến, hai vị lúc đó đắc Sơ Quả rồi. Còn tại sao họ có 250 vị? Là bởi vì họ đem hết mấy sư đệ, đem một nửa sư đệ của ông (19:10) về hầu Phật. Nghe kịp không? Tại trước đó họ theo ngoài đạo mà.

Thì sau đó khi mà hai vị đắc Tu Đà Hườn, chuyện đó chuyện dài lắm, tôi chỉ cắt khúc phần đó, tôi chỉ kể vắn tắt thôi.

Khemā bà đắc đạo là nhờ bà nghe nhạc, nghe thơ, rồi vào Kỳ Viên và được Đức Phật Ngài độ cho đắc đạo.

Còn Ngài Xá Lợi Phất, Mục Kiền Liên đắc đạo là nhờ hai người bạn thân đi xem kịch, kịch ở đây tiếng Pāli là.....(19:36) nghĩa là lễ hội ở núi, mỗi năm ở dưới chân núi có một bãi trống, thì người ta tổ chức lễ hội ăn uống no say, ca hát vậy đó, thì hai anh em ngồi coi, hai huynh đệ bạn thân ngồi coi, đang coi vậy thì Ngài Xá Lợi Phất nhìn Ngài Mục Kiền Liên, rồi Ngài Mục Kiền Liên nhìn Ngài Xá Lợi Phất, Ngài nói:

- "Đời như kịch",

Ngài Mục Kiền Liên nói:

- "Kịch như đời".

Nghe đã không? Một vị nói "đời như kịch", một vị nói "kịch như đời", thì cũng có đũa nó phẩn son hồi nhào vô làm Ba, hồi nhào ra làm Má, rồi có hồi làm chủ, có hồi làm tớ.

Thì Ngài Xá Lợi Phất nói "kịch như đời", Ngài Mục Kiền Liên nói "đời như kịch", hai anh em đứng dậy bỏ về đi tu làm học trò của một vị giáo chủ, mà trong kinh nói tại sao 6 ông mà chọn ông đó? Là vì hai lý do:

- Lúc đó ông ở gần đây,

- Thứ hai trong 6 ông thì ông này là cái giáo lý ông tạm xem là cao siêu nhất, tại sao gọi là cao siêu? Tôi nói này ra các vị thấy các vị là nạn nhân của cao siêu đó. Tất cả 5 vị kia đều có cương lĩnh giáo lý, lập trường, quan điểm, chủ trương, chính sách rõ ràng, nhưng riêng ông thứ 6 này ông là ông tổ nguy biện luận, hiểu không? Tức là ông không có một quan điểm nào rõ ràng hết, ông đưa ra xong ông phá, ông đưa ra xong ông phá, dòng như bát nhả vậy đó.

"Chúng sanh không phải chúng sanh nó mới là chúng sanh".

Ví dụ như hỏi ông chứ mình làm phước, làm tội, có không? Thì ông nói:

- "Nói có cũng được, nói không cũng được".

Vừa có, vừa không, tức là ông tổ nguy biện, cho nên Ngài Xá Lợi Phất, Mục Kiền Liên Ngài lướt qua 5 ông kia Ngài thấy giáo lý cạn quá Ngài không theo.

Còn ông thứ 6 này thấy nó mơ hồ, cái thứ mơ hồ nó cũng linh hơn cái thứ mà cụ thể. Đó. Cho nên hôm nay mình muốn lập giáo làm Tổ Sư thì làm ơn cứ nói mơ hồ, lửng lơ con cá vàng, không có rõ gì hết.

Tại sao Sở Khanh được lòng phụ nữ? Bởi vì nó mơ hồ, chứ mấy thằng mà chí thú làm ăn nó khó lắm, củi khô dễ nấu, chồng xấu dễ xài, tội nghiệp lắm. Đâu phải mấy thằng đều hồi xưa, nhân loại nó có ba, bốn thời kỳ:

- Đồ đá, đồ sắt, đồ đồng, bây giờ là đến thời kỳ đồ đều.

Có nghĩa là nó càng đều chừng nào sức hút nó càng lớn. Khổ vậy.

Thì hai Ngài thông minh lắm, nhưng mà trong thời gian chờ đợi sự chấp nhận của Ủy Ban Nhân Dân thì các Ngài thấy là ông này coi bộ có lý, mơ mơ hồ hồ, mơ mơ hồ hồ, trước sau các Ngài cũng đi thôi, gặt được, ông Abraham Lincoln bên Mỹ nói thế này:

- "Bạn có thể gặt vài người suốt đời, nhưng không thể suốt đời gặt mọi người".

Thì bữa đó Ngài Xá Lợi Phát đang đi ngoài đường, Ngài gặp một vị Tăng đi nhìn xuống đất, cái này mới độc nè, khi nhận thực phẩm không vui, mà đi ngang người ta không cho cũng không buồn, khi người ta cho thì không có vui, mà khi người ta không cho cũng không buồn, đi để đi mà lòng không có gì là mong đợi, không có gì là bất mãn, đi không phải để kiếm tìm, đi không phải để trốn chạy. Các vị phải đọc cái đó mới thấy đặc biệt. Thì Ngài thấy phong thái, đạo cốt đó Ngài thích lắm, Ngài mới đi theo, Ngài đi một đôi, Ngài đợi cho Ngài..... (23:20) ngồi xuống thì Ngài mới ngồi xuống. Ngài mới quỳ xuống thưa:

- "Xin hỏi Ngài theo vị đạo sư nào? Con nhìn phong thái Ngài con thích lắm",

Ngài nói "Ta mới tu", thì Ngài bội phần hoan hỉ, mới tu mà xuất sắc, hỏi:

- "Ngài có thể cho con nghe những gì mà Ngài đã học từ sư phụ?"

Ngài nói ta mới tu chỉ biết một ít thôi, nếu ông muốn nghe thì ta nói:

- "Vạn Pháp do duyên sinh,

Vạn Pháp do duyên diệt,

Sư Phụ ta là bậc Đại Sa Môn đã nói rõ duyên sinh và duyên diệt đó".

Thì Ngài nghe như vậy lập tức Ngài hiểu ra được Bốn Đế và 12 Duyên Khởi và chứng Sơ Quả. Ngài chứng xong rồi thì người đầu tiên Ngài nhớ đó là người bạn thân của Ngài, rất là thông minh, Ngài về gặp Ngài Mục Kiền Liên, thì từ xa Ngài Mục Kiền Liên nhìn thấy Ngài Xá Lợi Phát cái nét mặt bữa nay lạ lắm. Ngài mới hỏi:

- "Có phải Hiền Giả đã tìm được đạo giải thoát?", Ngài nói:

- "Đó chính là lý do tôi tìm đến bạn", Ngài mới đọc cho Ngài Mục Kiền Liên nghe 4 câu đó

- "Vạn Pháp do duyên sinh,

Vạn Pháp do duyên diệt,

Bậc Đại Sa Môn đã nói rõ duyên sinh và duyên diệt đó". Ngài Mục Kiền Liên nghe xong đắc Tu Đà Hườn.

Và hai vị chỉ nói nhau một câu:

- "Chúng ta đi tìm Đạo Sư", thì hai vị mới về từ giả, không phải từ giả mà về gặp Sư Phụ nói rằng chúng tôi đã tìm được đường giải thoát, thầy trò mình đi đi, thì (24:52) ông nói thế này:

- "Sa môn Cù Đàm hay thì có hay, nhưng mà ta thà ngồi trên đầu chim công chứ không thềm ngồi ở đuôi chim phụng". Có hiểu không? Ta thà ngồi trên đầu con gà còn hơn ngồi ở đuôi chim phụng. Tức là thà là coi nguyên đám mà đám cỏ này nè, chứ còn không có đi theo làm đệ tử mấy ông Tam Tạng, hiểu không? Thì bên kinh Koran có câu thế này:

- "Thật là sĩ nhục khi được tôn xưng bởi một bầy ngu như vịt"

Đúng là một người có nội hàm thì họ không ham cái rần rần, mà họ cần cái nội dung. Thì ông Sư Phụ ông thích cái rần rần, ông nói ta thà ngồi đầu gà chứ không ngồi ở đuôi phụng. Thì hai huynh đệ mới chào ông nói rằng:

- "Nếu như vậy thì thôi, tình nghĩa Sư đồ tới đây nó hết, thì tụi này xin đi".

Thì trong đó một nửa của hội chúng ông đứng dậy đi theo hai vị Đại Sư Huynh. Từ đó chúng ta có con số 250. 250 là cộng với số mà của ba anh em Kassapa nữa, thì ra là 1250, thì hai vị vừa gặp Phật thì Phật chỉ đưa bàn tay ra Phật nói:

- "Chánh Pháp được khéo thuyết giảng, các Tỳ Kheo hãy đến đây".

.....(26:21)

“Chánh Pháp đã được khéo thuyết giảng hãy đến đây để thực hành phạm hạnh chấm dứt khổ đau”.

Ngài vừa nói vắn tắt như vậy 257 vị lập tức tóc râu rụng hết, y áo có sẵn trên người như đã tu lâu từ trước.

Thì kể từ hôm đó Đức Thế Tôn mới có 35 tuổi, 36 tuổi kém 3 tháng, đúng không ta? Đúng không? Ngài đắc năm 35, thì cộng tới 9 tháng, vậy thì lúc đó Ngài được 36 tuổi kém 3 tháng, tại sao tôi nói rõ chuyện này? Là bởi vì Ngài Xá Lợi Phất, Ngài Mục Kiền Liên bằng tuổi nhau, và hai vị lớn hơn Đức Phật 4 tuổi.

Cho nên khi mà Ngài Xá Lợi Phất Ngài tịch là ngày 84, Ngài Mục Kiền Liên cũng 84, lớn hơn Đức Phật 4 tuổi, thì khi đó Đức Phật 36 tuổi kém, thì hai vị này bao nhiêu? 40. Và các vị biết cái thời điểm mà rục rở nhất đạo Phật chính là thời điểm đó. Đạo Sư chỉ có 36 tuổi kém, và hai vị Thượng Thủ chỉ có 40, đạo mình cực kỳ mạnh, vô cùng mạnh, và tất cả những duyên sự đó được kể đi tại cái chùa Trúc Lâm này.

Và có rất là nhiều thời Pháp, có rất nhiều học Giới được thuyết giảng và được cấm chế ngay tại chùa Kỳ Viên này.

Và nói đến lịch sử Phật Giáo thì có 6 ngôi chùa thời Đức Phật chúng ta tuyệt đối không thể không nhắc, một là:

1- Chùa Kỳ Viên,

2- Chùa Trúc Lâm,

3- Chùa Kushinagar chỗ mà mấy ông sư gậy với nhau banh nóc chùa, rồi Ngài bỏ vô rừng, chùa đó chùa gì ta?

Kushinagar, Kỳ Viên, Trúc Lâm,(23:32) là chùa mà dòng Thích Ca cất riêng cho Ngài. Xong chưa? Rồi chùa Đông Phương, 6 chùa mà ta, trong kinh nói 6 chùa, đúng rồi, Kỳ Viên,

Trúc Lâm,

.....

.....

Đông Phương, còn 1 chùa nữa, chắc sập rồi tôi không nhớ, một chùa (để lát trên xe) 6 chùa, tức là quý vị biết Ngài trụ thế 45 năm, mà chùa này lọt vô trong danh sách của 6 chùa, có nghĩa là chùa này không phải là dở. Các vị biết lúc Đức Phật Niết Bàn số lượng Tỳ Kheo trên đất nước Ấn Độ là bao nhiêu không? Mấy này phải nên nhớ, 700 ngàn, mà trong khi đó số lượng nó là chùa biết bao nhiêu, đúng không? 700 ngàn thì nhiều lắm luôn, vậy mà có 6 cái chùa được nhắc tới, phải nói là,..... tức là chùa con gà, cũng gần đây, bây giờ chắc họ không biết, (nhớ rồi, tôi nhớ rồi)

1- Kỳ Viên,

2- Trúc Lâm,

3- Đông Phương,

- 4-
- 5-
- 6-

là chùa con gà, 6 cái chùa gắn liền với lịch sử Phật Giáo thời Đức Phật, mà hôm nay chúng ta quay lại chúng ta thấy chùa Đông Phương, (Trời... tan nát), hôm nay quay lại mình thấy có Trúc Lâm với Kỳ Viên thì còn ngon lành, còn chùa.....(30:22) biệt tích, 4 chùa mất mát sạch, (không) 3 chùa mất sạch, còn chùa Đông Phương thì đó, giống như Phật Giáo Việt Nam vậy. Rồi cái gì ta? Đó là một duyên sự về chùa Trúc Lâm.

Còn một duyên sự nữa, đó là ngay tại chùa Trúc Lâm này nè, là chứng kiến cuộc đảo chánh bất thành của Phật Giáo mình, nhớ không? Là cái vụ gì ta? Đề Bà Đạt Đa, ngay tại chỗ này, tức là ngay tại đây, là có lúc Ngài Xá Lợi Phất Ngài đi vào ở trong thành Vương Xá, thành Rājagaha đó, thì Ngài đi vào trong đó thông báo mọi người rằng trong Tăng đoàn của chúng ta có một vị Tỳ Kheo vô cùng xuất sắc, đó là Đề Bà Đạt Đa, mới xuất gia không bao lâu mà đã chứng thân thông, giới luật trang nghiêm.


Nhưng mà cũng chính tại đây, có một lúc Ngài Đức Phật Ngài dạy Ngài Xá Lợi Phất phải thông báo cho Phật tử biết rằng từ đây về sau Tăng đoàn không có chịu trách nhiệm về những việc làm của Tỳ Kheo Devadatta nữa, khởi sự từ đây. Các vị còn nhớ không? Vua A Xà Thế là người ở đây, nhưng mà cuối cùng khi mà mọi chuyện qua hết rồi, tức là sau bao nhiêu lần, 16 lần thuê người cung thủ bắn lên Đức Phật 16 lần, một lần ông cho Vua thả con voi say, một lần ông lăn đá ở núi Kỳ Xà, (cái núi mà hồi sáng, không biết lăn cục nào, cục đó còn không? Sáng mình vấp đám mây cục đó lắm), rồi đó là chia rẽ Tăng đoàn, ông đem 500 vị Tỳ Kheo và 500 vị Tỳ Kheo Ni đi về một chỗ khác, mình chỉ biết chỗ khác là nó gần chùa Kỳ Viên, mình không biết cụ thể là chỗ nào.


Rồi khi mà ông bị lâm trọng bệnh ông hồi hận, mà trước khi hồi hận ông nói lên thế này, ông có một người đệ tử rất là thân, chí thân tên là Kokālika mà nhiều người cứ lộn là Coca Cola chứ, không phải Kokālika,

Thì ông Kokālika ông rất là ghét Xá Lợi Phất, Mục Kiền Liên, và trong một đêm kia thì Ngài Xá Lợi Phất, Mục Kiền Liên đến ngay chỗ của Đề Bà Đạt Đa và Ngài thuyết pháp, mà tại sao thuyết pháp? Tại sao ông ghét mà ông lại cho thuyết pháp? Ông đệ tử ghét chứ ông Đề Bà Đạt Đa không có ghét, phải nói rõ như vậy. Thì ông mới nghĩ trong bụng là hai vị này đã bỏ Phật đi theo ông, ông mừng lắm, cho nên ông mới nhường chỗ pháp tòa cho hai vị này giảng, mà không ngờ hai vị này giảng xong tất cả 500 vị đi sạch.

Thì ông Đề Bà Đạt Đa khi mà ông nghe ông Kokālika nói là đi hết rồi thì ông thổ huyết.

 Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.

 Kính mời nghe trực tiếp bài giảng tại đây:
<https://youtu.be/QoiFngb2usI?si=AxwdPSCjLnXO4U46>

----- 

Chúng con xin Cúng dường Đức Thế Tôn, Pháp Bảo và Tăng Bảo bằng sự hành đạo. Con nguyện sự chia sẻ Giáo Pháp này là nhân duyên giúp cho hàng Phật-tử chúng con và gia quyến thoát khỏi sự Khổ Thân, thoát khỏi sự Khổ Tâm, đoạn tận Phiền Não, tránh mọi sự cảm đờ hướng Tâm Đến Giác Ngộ, Giải Thoát Niết Bàn. 🙏🙏🙏